

Giáo viên giảng dạy:
Ngày soạn:

Lớp dạy:
Ngày dạy:

Tiết 3:

CHỦ ĐỀ BÀI DẠY: MÔ TẢ CHUYỂN ĐỘNG BÀI 5 – CHUYỂN ĐỘNG TỔNG HỢP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Xác định được độ dịch chuyển tổng hợp, vận tốc tổng hợp.
- Vận dụng được công thức tính tốc độ, vận tốc.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

❖ *Năng lực tự chủ và tự học:*

- Tìm kiếm thông tin, đọc SGK, quan sát hình ảnh để phân tích hiện tượng
- Biết lập và thực hiện kế hoạch học tập.
- Tự đánh giá và điều chỉnh được kế hoạch học tập.
- Tự nhận ra được sai sót và cách khắc phục sai sót.
- Năng lực trình bày và trao đổi thông tin.

❖ *Năng lực giải quyết vấn đề:*

- Giải quyết các vấn đề giáo viên đưa ra, các tình huống xảy ra trong quá trình tìm hiểu bài.
- Năng lực thực nghiệm.

❖ *Năng lực giao tiếp và hợp tác:*

- Thảo luận nhóm, phân công công việc cho các thành viên trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

b. Năng lực đặc thù môn học

❖ *Nhận thức vật lý:*

- Nêu được tính tương đối của chuyển động.
- Nêu được hệ quy chiếu đứng yên, chuyển động.
- Vận dụng công thức tính tốc độ, vận tốc.

❖ *Tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ vật lý:*

- Tìm hiểu được một số hiện tượng quá trình vật lý đời sống gần gũi trong đời sống và trong thế giới tự nhiên theo tiến trình.
- Tìm kiếm thông tin, vận dụng kiến thức đã học để giải thích các hiện tượng độ dịch chuyển tổng hợp, vận tốc tổng hợp.

❖ *Vận dụng kiến thức vật lý vào thực tiễn:*

- Nêu một số tình huống thực tiễn thể hiện ứng dụng tính chất tương đối của chuyển động.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập môn Vật Lý
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các hiện tượng thực tế liên quan.
- Có tác phong làm việc cẩn thận và tỉ mỉ.
- Có thái độ khách quan thực, nghiêm túc học tập:

+ *Nhân ái:* tôn trọng sự khác biệt về nhận thức của các bạn trong lớp, tổ, nhóm.

+ *Chăm học:* luôn nỗ lực vươn lên, tiến bộ trong học tập.

Giáo án thuộc về nhóm: GIÁO ÁN VẬT LÝ

Website: Conhungcute.com

Facebook: Nguyễn Bích Nhung

Zalo: 0972.46.48.52

Youtube: Cô Nhung Cute

Email: Bichnhung@gmail.com

- + *Có trách nhiệm*: quan tâm tới các thành viên trong nhóm để hoàn thành được nhiệm vụ chung.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Bài giảng powerpoint: Chuẩn bị một số đoạn video về chuyển động tổng hợp, một số câu hỏi về trắc nghiệm có liên quan tới bài học.
- Chuẩn bị một số kiến thức để giải đáp thắc mắc cho HS.
- Phiếu học tập

Phiếu học tập số 1

Câu 1: Trường hợp nào dưới đây có thể coi vật là chất điểm?

- A. Trái Đất trong chuyển động tự quay quanh mình nó.
- B. Hai hòn bi lúc va chạm với nhau.
- C. Người nhảy cầu lúc đang rơi xuống nước.
- D. Giọt nước mưa lúc đang rơi.**

Câu 2: Muốn xác định chuyển động của một vật cần có điều kiện nào:

- A. Một vật làm mốc
- B. Một đồng hồ đo thời gian với gốc thời gian
- C. Một hệ tọa độ
- D. Cả 3 điều kiện trên**

Câu 3: “Lúc 15h30p hôm qua, xe chúng tôi đang chạy trên quốc lộ 5, cách Hải Dương 10 km”. Việc xác định tốc độ của ô tô như trên còn thiếu yếu tố gì?

- A. Vật làm mốc
- B. **Thước đo và đồng hồ**
- C. Mốc thời gian
- D. Chiều dương trên đường đi**

Phiếu học tập số 2

Câu 1: Mô tả chuyển động của:

- a. Bé trai đối với mẹ trên thang cuốn và đối với bố cùng em gái đứng yên trên mặt đất.
- b. Thuyền giấy đối với nước và đối với người quan sát đứng yên trên mặt đất.



▲ **Hình 5.2.** Minh họa cho tính tương đối của chuyển động:

a) chuyển động trên thang cuốn; b) thuyền giấy chuyển động theo dòng nước

Câu 2: Vì sao ta nói chuyển động có tính tương đối?

Câu 3: Nêu khái niệm hệ quy chiếu đứng yên và hệ quy chiếu chuyển động.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1: Hoàn thành thông tin dưới bảng sau:

| | Thuyền đi trên sông xuôi dòng | Thuyền đi trên sông ngược dòng |
|---|-------------------------------|--------------------------------|
| 1. Xác định vật chuyển động (1), HQC chuyển | | |

| | | |
|--|--|--|
| động (2), HQC đứng yên (3) | | |
| 2. Xác định vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối, vận tốc kéo theo? | | |
| 3. Hãy biểu diễn các vận tốc đó trên một trục tọa độ dọc theo dòng nước chảy | | |
| 4. Hướng của \vec{v}_{tn} và \vec{v}_{nb} | | |
| 5. Quan hệ của v_{tn} ; v_{nb} ; và v_{tb} | | |

⇒ Từ đó em hãy đưa ra dự đoán để so sánh thời gian chuyển động của thuyền khi chạy xuôi dòng và khi chạy ngược dòng giữ hai vị trí cố định trên bờ sông?

Câu 2: Bạn B đi từ cuối lên đầu của một toa tàu khi tàu đang chuyển động. Xác định vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối, và vận tốc kéo theo trong trường hợp trên?

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

Câu 1: Trên đường đi học, một bạn phát hiện để quên tài liệu học tập ở nhà. Vì vậy, bạn đó đã gọi điện thoại nhờ anh trai của mình đem đến giúp. Giả sử hai xe cùng chuyển động thẳng đều. Áp dụng công thức vận tốc tổng hợp, hãy giải thích trong trường hợp nào dưới đây bạn đó sẽ nhận được tài liệu nhanh hơn.

a. Anh trai chạy đuổi theo bạn đó với vận tốc \vec{v}_{13} trong khi bạn đó tiếp tục chạy cùng chiều với vận tốc \vec{v}_{23} ($v_{13} > v_{23}$).

b. Anh trai chạy đến chỗ bạn đó với vận tốc \vec{v}_{13} trong khi bạn đó chạy ngược lại với vận tốc \vec{v}_{23}

Câu 2: Một đoàn tàu đang chuyển động đều với tốc độ 8 m/s và có một người soát vé đang ổn định ghế ở trong toa tàu. Một học sinh đứng bên ngoài thấy người soát vé di chuyển với vận tốc bằng bao nhiêu trong các trường hợp sau:

a. Người soát vé đi với vận tốc 1,5 m/s về phía đầu tàu.

b. Người soát vé đi với tốc độ 1,5 m/s về phía đầu tàu.

c. Người soát vé đứng yên.

2. Học sinh

- Ôn lại kiến thức về chuyển động thẳng.

- Xem trước bài 5 Chuyển động tổng hợp

- SGK, vở ghi bài, giấy nháp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Bảng tóm tắt tiến trình dạy học

| Hoạt động (thời gian) | Nội dung (Nội dung của hoạt động) | Phương pháp, kỹ thuật dạy học chủ đạo | Phương án đánh giá |
|-----------------------|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------------|
|-----------------------|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------------|

Giáo án thuộc về nhóm: **GIÁO ÁN VẬT LÝ**

Website: Conhungcute.com

Facebook: [Nguyễn Bích Nhung](#)

Zalo: [0972.46.48.52](tel:0972.46.48.52)

Youtube: [Cô Nhung Cute](#)

Email: Bichnhung@gmail.com

| | | | |
|--|---|--|--|
| Hoạt động [1]. <i>Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập</i> | - Học sinh làm việc nhóm ôn lại kiến thức bài cũ. - Học sinh xác nhận vấn đề cần tìm hiểu | HS thực hiện theo nhóm (chia lớp thành 4 nhóm) | Đánh giá báo cáo của từng nhóm học sinh. |
| Hoạt động [2]. <i>Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ</i> | Học sinh làm việc nhóm để xây dựng các nội dung chính của bài: - Xác định được độ dịch chuyển tổng hợp, vận tốc tổng hợp. - Tìm hiểu về tính tương đối của chuyển động. - Vận dụng được công thức tính tốc độ, vận tốc. - Tìm hiểu về độ dịch chuyển tổng hợp – vận tốc tổng hợp. | + Phương pháp nhóm. | - Đánh giá hoạt động qua bảng nhóm. - Trình bày của nhóm. |
| Hoạt động [3]. <i>Luyện tập</i> | HS hệ thống hóa kiến thức và vận dụng giải bài tập về công thức tính tốc độ, vận tốc. | Thực hiện theo nhóm theo hình thức thi đua. | Đánh giá kết quả. |
| Hoạt động [4]. <i>Vận dụng</i> | - HS làm việc nhóm báo cáo các ứng dụng. - HS vận dụng kiến thức bài học vào các tình huống thực tế. | Làm việc theo nhóm | Đánh giá qua bài báo cáo thuyết trình. |

Hoạt động 1: Mở đầu: Ôn lại bài cũ, tạo tình huống và phát biểu vấn đề để tìm hiểu về chuyển động tổng hợp

a. Mục tiêu:

- Ôn tập lại nội dung bài cũ
- Kích thích sự tò mò, hứng thú tìm hiểu nội dung kiến thức mới

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Sự tò mò, hứng thú tìm hiểu nội dung kiến thức mới của học sinh và kết quả trả lời phiếu học tập số 1:

1. D 2. D 3. D

d. Tổ chức thực hiện:

| Bước thực hiện | Nội dung các bước |
|-----------------------|---|
| Bước 1 | - Giáo viên kiểm tra bài cũ thông của trò chơi tìm mật mã liên quan đến phiếu học tập số 1. - Giáo viên đặt vấn đề |



▲ Hình 5.1. Tàu chở hành khách rời sân ga

◆ Có một bạn Hoa đứng yên trên sân ga vẫy tay tiễn bạn Cường và bạn Phúc trên tàu hỏa. Khi tàu chuyển động, bạn Hoa thấy bạn Phúc đang chuyển động ra xa trong khi bạn Cường lại thấy bạn Phúc đứng yên trên tàu. Vậy tại sao lại có sự khác nhau như vậy? Và điều này sẽ được lí giải như thế nào theo góc độ vật lí? Chúng ta cùng đến với

Bài 5: Chuyển động tổng hợp

| | |
|---------------|---------------------------|
| Bước 2 | Học sinh tiếp nhận vấn đề |
|---------------|---------------------------|

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về tính tương đối của chuyển động

a. Mục tiêu:

- Nêu được tính tương đối của chuyển động.
- Nêu được hệ quy chiếu đứng yên, chuyển động.
- Nêu một số tình huống thực tiễn thể hiện ứng dụng tính chất tương đối của chuyển động.

b. Nội dung: Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

I. ĐỘ DỊCH CHUYỂN TỔNG HỢP – VẬN TỐC TỔNG HỢP

1. Tính tương đối của chuyển động:

- Một vật có thể xem như là đứng yên trong hệ quy chiếu này, nhưng lại chuyển động trong hệ quy chiếu khác, ta nói, chuyển động có tính tương đối.

- **Hệ quy chiếu đứng yên:** là hệ quy chiếu gắn với vật làm gốc được quy ước là đứng yên.

- **Hệ quy chiếu chuyển động:** là hệ quy chiếu gắn với vật làm gốc chuyển động so với hệ quy chiếu đứng yên.

d. Tổ chức thực hiện:

| | |
|-----------------------|--|
| Bước thực hiện | <p>Website: Conhungcute.com</p> <p>Facebook: Nguyễn Bích Nhung</p> <p>Zalo: 0972.46.48.52</p> <p>Youtube: Cô Nhung Cute</p> <p>Gmail: Bichnhung@gmail.com</p> |
| Bước 1 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ GV chia lớp thành 4 nhóm, phân công nhiệm vụ của chuyển động. ▪ GV chuyển giao nhiệm vụ: Yêu cầu HS quan sát và thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi trong phiếu học tập số 2. |
| Bước 2 | <p>Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin SGK, và thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ khi HS cần. |
| Bước 3 | <p>Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 1 nhóm trình bày. |

| Phiếu học tập số 2 | |
|---------------------------|---|
| | <p>Câu 1. a. So với mẹ thì bé trai không hề chuyển động, còn so với bố và em gái thì càng lúc bé trai càng di chuyển lên xa hơn.</p> <p>b. Thuyền giấy so với nước thì không chuyển động còn so với người đứng trên bờ quan sát thì càng lúc, thuyền càng trôi ra xa hơn</p> <p>Câu 2: Vì một vật có thể xem như là đứng yên trong hệ quy chiếu này, nhưng lại chuyển động trong hệ quy chiếu khác</p> <p>Câu 3: - Hệ quy chiếu đứng yên: là hệ quy chiếu gắn với vật làm gốc được quy ước là đứng yên.</p> <p>- Hệ quy chiếu chuyển động: là hệ quy chiếu gắn với vật làm gốc chuyển động so với hệ quy chiếu đứng yên.</p> <p>- Học sinh các nhóm khác thảo luận, nhận xét, bổ sung và sửa lỗi về câu trả lời của nhóm đại diện.</p> |
| Bước 4 | Giáo viên tổng kết hoạt động 2.1. |

Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về độ dịch chuyển tổng hợp – vận tốc tổng hợp

a. Mục tiêu:

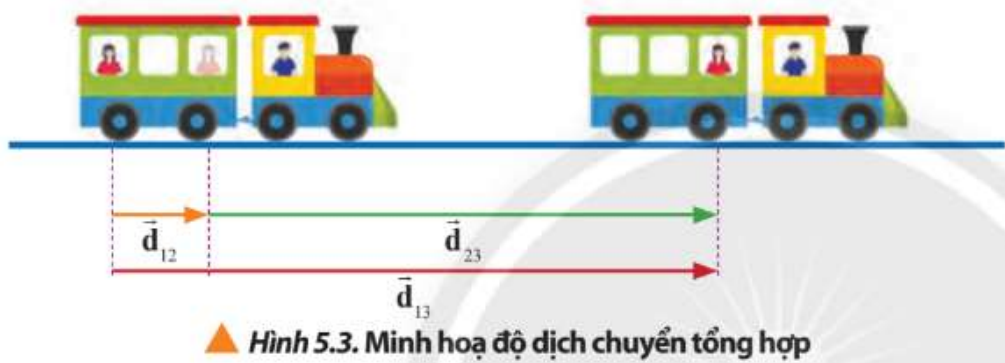
- Xác định được độ dịch chuyển tổng hợp, vận tốc tổng hợp.
- Vận dụng được công thức tính tốc độ, vận tốc.
- Tìm kiếm thông tin, đọc SGK, quan sát hình ảnh để phân tích được độ dịch chuyển tổng hợp, vận tốc tổng hợp.

b. Nội dung: Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

2. Độ dịch chuyển tổng hợp – vận tốc tổng hợp:

* Gợi: (1): vật chuyển động; (2): HQC chuyển động; (3): HQC đứng yên.



* Độ dịch chuyển tổng hợp: $\vec{d}_{13} = \vec{d}_{12} + \vec{d}_{23}$

→ Vận tốc tổng hợp: $\vec{v}_{13} = \vec{v}_{12} + \vec{v}_{23}$


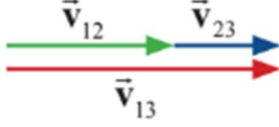
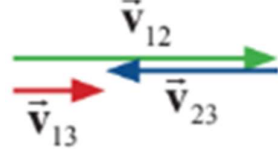

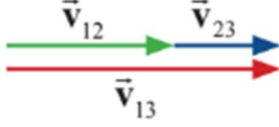
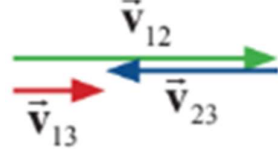

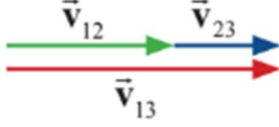
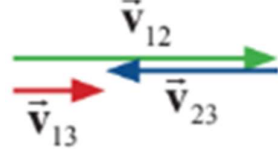
+ TH1: $\vec{v}_{12} \uparrow \vec{v}_{23}$ thì: $v_{13} = v_{12} + v_{23}$

+ TH2: $\vec{v}_{12} \uparrow \vec{v}_{23}$ thì: $v_{13} = |v_{12} - v_{23}|$

Trong đó: \vec{v}_{12} : vận tốc tương đối; \vec{v}_{13} : vận tốc tuyệt đối; \vec{v}_{23} : vận tốc kéo theo

d. Tổ chức thực hiện:

| Bước thực hiện | Nội dung các bước |
|----------------|-------------------|
| | |

| Bước 1 | <ul style="list-style-type: none"> GV yêu cầu HS cho một vài ví dụ về hệ quy chiếu đứng yên và hệ quy chiếu chuyển động. GV hướng dẫn HS tìm độ dịch chuyển tổng hợp. Từ đó GV thông tin khái niệm vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối và vận tốc kéo theo dựa vào ví dụ trên. GV thông tin khái niệm vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối và vận tốc kéo theo dựa vào ví dụ trên. GV chuyển giao nhiệm vụ. Yêu cầu HS đọc mục Độ dịch chuyển tổng hợp – vận tốc tổng hợp trang 33 SGK trả lời các câu hỏi trong phiếu học tập số 3. | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|--|---|---|-------------------------------|--------------------------------|--|--|---|---|---|--|--|--|---|-----------------------------|---------------------------------|--|---|------------------------------|--|
| Bước 2 | Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Bước 3 | <p>Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>- Đại diện 1 nhóm trình bày.</p> <p style="text-align: center;">PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3</p> <p>Câu 1:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 30%;"></th> <th style="width: 35%; text-align: center;">Thuyền đi trên sông xuôi dòng</th> <th style="width: 35%; text-align: center;">Thuyền đi trên sông ngược dòng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Xác định vật chuyển động (1), HQC chuyển động (2), HQC đứng yên (3)</td> <td>Vật chuyển động (1): thuyền HQC chuyển động (2): nước HQC đứng yên (3): bờ</td> <td style="text-align: center;"></td> </tr> <tr> <td>2. Xác định vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối, vận tốc kéo theo?</td> <td colspan="2" style="text-align: center;"> \vec{v}_{tb} : vận tốc tuyệt đối \vec{v}_{tn} : vận tốc tương đối \vec{v}_{nb} : vận tốc kéo theo </td> </tr> <tr> <td>3. Hãy biểu diễn các vận tốc đó trên một trục tọa độ dọc theo dòng nước chảy</td> <td style="text-align: center;"></td> <td style="text-align: center;"></td> </tr> <tr> <td>4. Hướng của \vec{v}_{tn}</td> <td colspan="2" style="text-align: center;">$\vec{v} \uparrow \vec{v}_{tn}$</td> </tr> <tr> <td>5. Quan hệ của v_{tn}, v_{nb}, v_{tb}</td> <td colspan="2" style="text-align: center;">$v_{tn} = v_{tn} - v_{nb}$</td> </tr> </tbody> </table> <p>- Dự đoán: Thời gian chuyển động của thuyền khi chạy xuôi dòng sẽ ít hơn khi chạy ngược dòng giữa hai vị trí cố định trên bờ sông</p> <p>Câu 2:</p> <p style="text-align: center;">\vec{v}_{Bt} : vận tốc tương đối \vec{v}_{tt} : vận tốc kéo theo</p> <p>- Học sinh các nhóm khác thảo luận, nhận xét, bổ sung và sửa lỗi về câu trả lời của nhóm đại diện.</p> | | Thuyền đi trên sông xuôi dòng | Thuyền đi trên sông ngược dòng | 1. Xác định vật chuyển động (1), HQC chuyển động (2), HQC đứng yên (3) | Vật chuyển động (1): thuyền HQC chuyển động (2): nước HQC đứng yên (3): bờ |  | 2. Xác định vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối, vận tốc kéo theo? | \vec{v}_{tb} : vận tốc tuyệt đối \vec{v}_{tn} : vận tốc tương đối \vec{v}_{nb} : vận tốc kéo theo | | 3. Hãy biểu diễn các vận tốc đó trên một trục tọa độ dọc theo dòng nước chảy |  |  | 4. Hướng của \vec{v}_{tn} | $\vec{v} \uparrow \vec{v}_{tn}$ | | 5. Quan hệ của v_{tn}, v_{nb}, v_{tb} | $v_{tn} = v_{tn} - v_{nb} $ | |
| | Thuyền đi trên sông xuôi dòng | Thuyền đi trên sông ngược dòng | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. Xác định vật chuyển động (1), HQC chuyển động (2), HQC đứng yên (3) | Vật chuyển động (1): thuyền HQC chuyển động (2): nước HQC đứng yên (3): bờ |  | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2. Xác định vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối, vận tốc kéo theo? | \vec{v}_{tb} : vận tốc tuyệt đối \vec{v}_{tn} : vận tốc tương đối \vec{v}_{nb} : vận tốc kéo theo | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3. Hãy biểu diễn các vận tốc đó trên một trục tọa độ dọc theo dòng nước chảy |  |  | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4. Hướng của \vec{v}_{tn} | $\vec{v} \uparrow \vec{v}_{tn}$ | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5. Quan hệ của v_{tn}, v_{nb}, v_{tb} | $v_{tn} = v_{tn} - v_{nb} $ | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Bước 4 | Giáo viên tổng kết hoạt động 2.2 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

Giáo án thuộc về nhóm: **GIÁO ÁN VẬT LÝ**

Website: Conhungcute.com

Facebook: [Nguyễn Bích Nhung](#)

Zalo: [0972.46.48.52](tel:0972.46.48.52)

Youtube: [Cô Nhung Cute](#)

Gmail: Bichnhung@gmail.com

a. Mục tiêu:

- HS hệ thống hóa kiến thức và vận dụng giải bài tập về công thức tính tốc độ, vận tốc.

b. Nội dung: Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: Kiến thức được hệ thống và hiểu sâu hơn các định nghĩa.

d. Tổ chức thực hiện:

| Bước thực hiện | Nội dung các bước |
|----------------|--|
| Bước 1 | <p>Giáo viên hệ thống lại nội dung cần nắm và hướng dẫn thêm các bước làm bài toán về chuyển động tổng hợp:</p> <p>B1: Xác định vật chuyển động, HQC chuyển động, HQC đứng yên</p> <p>B2: Xác định vận tốc tuyệt đối, vận tốc tương đối và vận tốc kéo theo</p> <p>B3: Áp dụng công thức cộng vận tốc</p> <p>B4: Xét trường hợp cụ thể.</p> <p>- Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ: Yêu cầu HS làm bài tập trong phiếu học tập số 4.</p> |
| Bước 2 | <p>Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm</p> |
| Bước 3 | <p>Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>- Đại diện 1 nhóm trình bày.</p> <p>Câu 1: Chọn chiều dương là chiều anh trai chạy đuổi theo.</p> <p>Trong trường hợp a, ta có $v_{13} > 0$; $v_{23} > 0$</p> $\rightarrow v_{12} = v_{13} - v_{23}$ <p>Trong trường hợp b, ta có $v_{13} > 0$; $v_{23} < 0$</p> $\rightarrow v_{12} = v_{13} + v_{23}$ <p>→ Trong trường hợp b thì bạn đó sẽ nhận được tài liệu nhanh hơn.</p> <p>Câu 2: (1): đoàn tàu; (2): người soát vé; (3): học sinh.</p> <p>Chọn chiều dương là chiều chuyển động của đoàn tàu</p> <p>a. Ta có: $v_{12} = 1,5 \text{ m/s}$; $v_{13} = 8 \text{ m/s}$; $\vec{v}_{12} < 0$</p> <p>Vận tốc của người soát vé đối với học sinh là:</p> $\vec{v}_{13} = \vec{v}_{12} + \vec{v}_{23} \rightarrow \vec{v}_{23} = \vec{v}_{13} - \vec{v}_{12}$ $\Rightarrow v_{23} = v_{13} + v_{12} = 8 + 1,5 = 9,5 \left(\frac{\text{m}}{\text{s}}\right)$ <p>b. Ta có: $v_{12} = 1,5 \text{ m/s}$; $v_{13} = 8 \text{ m/s}$; $\vec{v}_{12} > 0$</p> <p>Vận tốc của người soát vé đối với học sinh là:</p> $\vec{v}_{13} = \vec{v}_{12} + \vec{v}_{23} \rightarrow \vec{v}_{23} = \vec{v}_{13} - \vec{v}_{12}$ $\Rightarrow v_{23} = v_{13} - v_{12} = 8 - 1,5 = 6,5 \left(\frac{\text{m}}{\text{s}}\right)$ <p>c. Ta có: $v_{12} = 0 \text{ m/s}$; $v_{13} = 8 \text{ m/s}$</p> <p>⇒ Vận tốc của người soát vé đối với học sinh là 8 m/s.</p> <p>- Học sinh các nhóm khác thảo luận, nhận xét, bổ sung và sửa lỗi về câu trả lời của nhóm đại diện.</p> |
| Bước 4 | <p>Giáo viên tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.</p> <p>+ Ưu điểm:</p> <p>+ Nhược điểm cần khắc phục:</p> |

Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu:

- Giúp học sinh tự vận dụng, tìm tòi mở rộng các kiến thức trong bài học và tương tác với cộng đồng. Tùy theo năng lực mà các em sẽ thực hiện ở các mức độ khác nhau.
- Vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số tình huống thực tiễn

b. Nội dung: Học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà theo nhóm hoặc cá nhân

c. Sản phẩm: Bài tự làm vào vở ghi của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

| | |
|--|--|
| Nội dung 1: Ôn tập | Về nhà ôn lại những nội dung chính của bài và làm các bài tập SGK trang 35. |
| Nội dung 2: Mở rộng | Nêu một số tình huống thực tiễn thể hiện ứng dụng tính chất tương đối của chuyển động? <i>Trả lời:</i> Dòng nước đang chảy xuôi theo hướng từ Tây sang Đông, chiếc thuyền nếu đi theo hướng Tây sang Đông sẽ nhanh hơn chiếc thuyền đi ngược lại từ Đông sang Tây. |
| Nội dung 3: Chuẩn bị bài mới | Xem trước bài mới bài 6 – Thực hành đo tốc độ của vật chuyển động thẳng. |

V. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Giáo án thuộc về nhóm: GIÁO ÁN VẬT LÝ

Website: Conhungcute.com

Facebook: Nguyễn Bích Nhung

Zalo: 0972.46.48.52

Youtube: Cô Nhung Cute

Gmail: Bichnhung@gmail.com